

Số: 57/2024/QĐST-HNGĐ

TL, ngày 24 tháng 9 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 76/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đào Thị Bích V, sinh năm 1993.

Bị đơn: Anh Ninh Tiên H, sinh năm 1991.

Cùng địa chỉ: Thôn TK, xã TS, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Cháu Ninh Q.A, sinh ngày 05/5/2015.

- Cháu Ninh V.A, sinh ngày 31/10/2017.

Người đại diện hợp pháp cho cháu Quỳnh Anh và cháu Việt Anh: Anh Ninh Tiên H và chị Đào Thị Bích V - Bố mẹ đẻ các cháu.

Căn cứ vào Điều 212, 213; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đào Thị Bích V và Anh Ninh Tiên H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đào Thị Bích V và Anh Ninh Tiên H thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị V, anh H có 02 con chung là cháu Ninh Q.A, sinh ngày 05/5/2015 và cháu Ninh V.A, sinh ngày 31/10/2017. Ly hôn anh chị thỏa thuận giao chị V trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ninh Q.A, anh H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ninh V.A kể từ tháng 9/2024 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung với nhau.

Chị V, anh H được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục các con chung. Chị V, anh H và các thành viên trong gia đình không ai được cản trở chị V, anh H thăm nom, chăm sóc, giáo dục các con chung.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung, công sức, ruộng cấy: Chị V, anh H đều khẳng định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Đào Thị Bích V tự nguyện nhận chịu cả 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị V đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án ký hiệu: BLTU/24 số 0001022 ngày 19/8/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.

Hoàn trả chị V số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện TL;
- Phòng KTNV Tòa án tỉnh;
- UBND xã TP (Giấy CNKH số 55 ngày 29/10/2014);
- Chi cục THADS huyện TL;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lý